

CHUYÊN ĐỀ NGỮ PHÁP: BE SCARED OF & BE AFRAID OF

Hệ thống lý thuyết cốt lõi, quy tắc tương đương và chuỗi ví dụ minh họa mở rộng từ Cơ bản đến Nâng cao (B1 - C2)

1. Ý nghĩa & Cấu trúc chung

Cả hai cấu trúc đều được dùng để diễn tả sự sợ hãi về một sự vật, hiện tượng hoặc hành động nào đó trong cuộc sống:

Cấu trúc 1: *S + be + SCARED OF + Something / V-ing*

Cấu trúc 2: *S + be + AFRAID OF + Something / V-ing*

2. Quy tắc chuyển đổi (Dành cho học viên)

Hai cụm từ này gần như có thể thay thế hoàn toàn cho nhau trong các bài tập viết lại câu (sentence transformation) mà không làm thay đổi ý nghĩa tổng thể.

Mẹo ghi nhớ nhanh:

Chỉ cần thay thế từ *scared* thành *afraid* (và ngược lại), giữ nguyên giới từ *OF* cùng tân ngữ hoặc danh động từ (V-ing) phía sau.

3. Hệ thống ví dụ minh họa mở rộng (Từ cơ bản đến chuyên sâu)

Dưới đây là loạt ví dụ thực tế được tổng hợp qua các đề thi để học viên luyện tập phản xạ chuyển đổi:

STT	Câu sử dụng SCARED OF	Câu sử dụng AFRAID OF
1	I am scared of spiders.	I am afraid of spiders.
2	She is scared of traveling by plane.	She is afraid of traveling by plane.
3	Are you scared of the dark?	Are you afraid of the dark?
4	The children are scared of the big dog.	The children are afraid of the big dog.
5	He was scared of making mistakes in front of the crowd.	He was afraid of making mistakes in front of the crowd.
6	Many people are scared of losing their jobs during the recession.	Many people are afraid of losing their jobs during the recession.
7	We were scared of getting lost in the dense forest.	We were afraid of getting lost in the dense forest.
8	Little boys are often scared of thunder and lightning.	Little boys are often afraid of thunder and lightning.
9	Are you scared of asking her out on a date?	Are you afraid of asking her out on a date?
10	She is scared of being judged by her peers.	She is afraid of being judged by her peers.
11	They were scared of speaking up against injustice.	They were afraid of speaking up against injustice.
12	No one is scared of trying new challenges if supported.	No one is afraid of trying new challenges if supported.

4. Sự khác biệt tinh tế (Điểm nhấn chuyên nghiệp C1 - C2)

Phân tích sắc thái biểu đạt:

- **Scared of:** Thường mang sắc thái sợ hãi mang tính bản năng, tức thời, cảm xúc bộc phát trước một sự việc cụ thể (ví dụ: sợ tiếng động lớn, sợ chó dữ, sợ bóng tối).
- **Afraid of:** Mang sắc thái trang trọng hơn một chút, thường dùng cho những nỗi sợ mang tính lâu dài, lo âu về hậu quả hoặc tâm lý thâm căn cố đế (ví dụ: sợ thất bại, sợ tương lai, sợ làm tổn thương người khác).

Lưu ý quan trọng: Cả hai cấu trúc đều đi với danh động từ (**V-ing**) hoặc danh từ khi muốn diễn tả nỗi sợ thực hiện một hành động nào đó.

Lời nhắn của Mr. Phong cho học viên:

*"Các học viên lưu ý nhé: Dù dùng 'Scared' hay 'Afraid' thì đừng bao giờ quên giới từ '**OF**' đi kèm phía sau. Đây chính là 'bẫy' mà các đề thi rất hay sử dụng để đánh lừa học sinh cầu thả đấy!"*

Chương trình tiếng Anh tương tác **From ZERO to MASTER** chạy tốt trên Chrome, Firefox, Cốc Cốc, Opera (Không hỗ trợ Internet Explorer cũ).

Mọi thắc mắc về ngữ pháp và kỹ thuật, xin liên hệ **Mr. Lê Đại Phong** • Phone + Zalo: **0971386608** • Email: **typhoon620@gmail.com**

Luyện thi cấp tốc vào lớp 10 & Tốt nghiệp THPT 12 tại: www.tienganhhaiphong.vn **CLICK HERE ➔**